

Số: 757 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 11 tháng 5 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước  
trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Quyết định số 1990/QĐ-TTg ngày 11/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau tại Tờ trình số 194/TTr-STNMT ngày 07/5/2018,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau (có Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Danh mục dịch vụ sự nghiệp công quy định tại Điều 1 của Quyết định này, là căn cứ để các cơ quan, đơn vị lựa chọn đơn vị sự nghiệp công để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT.Tỉnh uỷ, TT.HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT. Q01. Tr 29/5.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

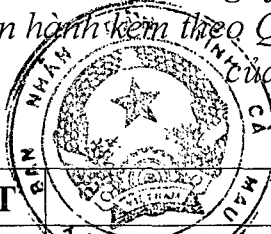


Lâm Văn Bi

## DANH MỤC

### Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau

(Ban hành kèm theo Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



TT	Tên dịch vụ sự nghiệp công
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực công nghệ thông tin, lưu trữ và truyền thông về tài nguyên và môi trường</b>
1	Thu thập, xử lý, tổ chức quản lý thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; xây dựng, cập nhật, vận hành cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường.
2	Công tác chỉnh lý, bảo quản kho lưu trữ hồ sơ, tài liệu thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.
3	Thông tin tuyên truyền về tài nguyên và môi trường.
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực đất đai</b>
1	Lập và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện.
2	Thống kê, kiểm kê đất đai và thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện.
3	Điều tra, đánh giá chất lượng đất, thoái hóa đất; xây dựng khung giá các loại đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá các loại đất; định giá đất cụ thể.
4	Tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.
5	Công tác quản lý quỹ đất công.
6	Tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.
7	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
8	Xây dựng cập nhật, chỉnh lý, đồng bộ hóa, khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai.
9	Lập, chỉnh lý, cập nhật, lưu trữ và quản lý hồ sơ địa chính.
10	Xây dựng, quản lý hệ thống thông tin đất đai.
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực tài nguyên nước</b>
1	Điều tra, đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
2	Điều tra, đánh giá hiện trạng xả nước thải và khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
3	Điều tra, đánh giá tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
4	Khảo sát, đo đạc tài nguyên nước trong phạm vi tỉnh Cà Mau.
5	Quan trắc, giám sát tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

<b>TT</b>	<b>Tên dịch vụ sự nghiệp công</b>
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực môi trường</b>
1	Quy hoạch bảo vệ môi trường tỉnh Cà Mau.
2	Quan trắc môi trường tỉnh Cà Mau.
3	Lập Báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Cà Mau.
4	Lập, điều chỉnh quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Cà Mau.
5	Điều tra, đánh giá sức chịu tải, thiệt hại do ô nhiễm môi trường và xử lý ô nhiễm môi trường lưu vực sông trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
6	Xây dựng kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường.
7	Điều tra, thống kê, kiểm kê, đánh giá hiện trạng đa dạng sinh học.
8	Điều tra lập Danh mục loài ngoại lai xâm hại trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
9	Điều tra, đánh giá sơ bộ đất có khả năng bị ô nhiễm tồn lưu.
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản</b>
1	Điều tra cơ bản về địa chất và tài nguyên khoáng sản.
2	Điều tra, đánh giá tai biến địa chất, địa chất công trình, địa chất đô thị, địa chất môi trường, địa chất cảnh quan, công viên địa chất.
3	Thăm dò khoáng sản theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.
4	Thống kê, kiểm kê tài nguyên, trữ lượng khoáng sản.
5	Đánh giá giá trị kinh tế các mỏ khoáng sản.
6	Xây dựng chiến lược khoáng sản; quy hoạch khoáng sản; quy hoạch điều tra cơ bản về địa chất và khoáng sản; khu vực cấm, tạm cấm và khu vực dự trữ khoáng sản; khu vực đấu giá quyền thăm dò, khai thác khoáng sản.
<b>VI</b>	<b>Lĩnh vực đo đạc bản đồ và viễn thám</b>
1	Đo đạc, lập và chỉnh lý bản đồ địa chính.
2	Các hoạt động đo đạc, bản đồ theo yêu cầu của tỉnh, thiết lập các điểm cơ sở đo đạc chuyên dụng, thành lập bản đồ hành chính cấp huyện và bản đồ chuyên đề khác của địa phương.
3	Đo đạc và bản đồ về địa giới hành chính theo quy định của pháp luật.
4	Xây dựng, quản lý thông tin dữ liệu đo đạc bản đồ, địa giới hành chính của địa phương.
5	Giám sát tài nguyên môi trường, thiên tai bằng công nghệ viễn thám.
<b>VII</b>	<b>Lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu</b>
1	Điều tra, khảo sát, quan trắc, giám sát tác động và dự báo, cảnh báo về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.
2	Xây dựng cơ sở dữ liệu về biến đổi khí hậu.
3	Xây dựng kế hoạch truyền thông hỗ trợ thông tin cho cộng đồng dân cư ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu.

TT	Tên dịch vụ sự nghiệp công
VH	Lĩnh vực Quản lý tổng hợp biển và hải đảo
	Quy hoạch, kế hoạch sử dụng biển của tỉnh Cà Mau
2	<p>Các hoạt động quản lý tài nguyên vùng bờ tỉnh Cà Mau: Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ; xây dựng cơ chế điều phối đa ngành, đa lĩnh vực phục vụ cho quản lý tổng hợp vùng bờ; lập và báo cáo hiện trạng vùng bờ làm cơ sở cho việc xây dựng và triển khai quản lý tổng hợp vùng bờ; điều tra phục vụ quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ; xây dựng và thực hiện các mô hình đồng quản lý tài nguyên vùng bờ ở các địa phương ven biển; phân vùng chức năng vùng bờ; lập, điều chỉnh và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án quản lý tổng hợp tài nguyên, môi trường vùng bờ.</p>
3	Điều tra, thống kê, phân loại, quản lý tổng hợp tài nguyên biển và hải đảo theo phân cấp quản lý.
4	Các hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo tỉnh Cà Mau: Quan trắc tổng hợp môi trường biển và hải đảo; phân vùng rủi ro ô nhiễm môi trường vùng biển ven bờ tỉnh Cà Mau; điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải từ đất liền, từ các hoạt động trên biển, hải đảo; tình trạng ô nhiễm môi trường biển, hải đảo.